

Số: 478/2019/QĐST-DS

Quận 11, ngày 28 tháng 8 năm 2019

**QUYẾT ĐỊNH**  
**SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC YÊU CẦU**  
**V/v tuyên bố xác định lại cha cho con**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 11 THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

***Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp:* Bà Nguyễn Ngọc Đoan Tiên.

*Thư ký phiên họp:* Bà Trần Thị Quyên.

***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 11 Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên họp:*** Bà Trương Võ Thùy Dung – Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 8 năm 2019 tại trụ sở của Tòa án nhân dân Quận 11 Thành phố Hồ Chí Minh mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số 386/2019/TLST-DS ngày 28 tháng 6 năm 2019 về việc: “Yêu cầu xác định lại cha cho con” theo Quyết định mở phiên họp sơ thẩm giải quyết việc dân sự số 11/2019/QĐST-DS ngày 15 tháng 8 năm 2019, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

*Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*

Ông Nguyễn Văn T, sinh năm 1967; địa chỉ: đường L, Phường 3, Quận 11, Thành phố Hồ Chí Minh – có đơn xin vắng mặt;

Người đại diện hợp pháp của người yêu cầu – ông Nguyễn Văn Thường: Ông Phạm Công Đức, sinh năm 1977; địa chỉ: Số 66/11 đường Điện Biên Phủ, Phường 17, quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh - là người đại diện theo ủy quyền (Văn bản ủy quyền ngày 05/6/2019 tại Văn phòng Công chứng Nguyễn Kim Chi) – có đơn xin vắng mặt;

*Người bị yêu cầu:* Em Nguyễn Lê Bích T, sinh ngày 21/6/2007; địa chỉ: đường L, Phường 3, Quận 11, Thành phố Hồ Chí Minh – có đơn xin vắng mặt.

*Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Bà Hồ Thị M, sinh năm 1957; hộ khẩu thường trú: Khu phố L, thị trấn L, huyện T, tỉnh B; địa chỉ liên lạc: Thôn 3, xã E, huyện E, tỉnh Đ – có đơn xin vắng mặt.

**NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:**

\* Ngày 05/6/2019, ông Nguyễn Văn T có đơn yêu cầu xác định ông T không phải là cha ruột của em Nguyễn Lê Bích T, sinh ngày 21/6/2007; địa chỉ: Số 122/45 đường Lạc Long Quân, Phường 3, Quận 11, Thành phố Hồ Chí Minh.

Theo lời trình bày của ông Nguyễn Văn T: Ông T và bà Lê Thị Bích H (sinh năm 1982, chết năm 2012) quen biết và sống chung như vợ chồng vào năm 2006. Trong thời gian chung sống, bà H có mang thai và sinh ra em Nguyễn Lê Bích T (Nữ, sinh ngày 21/6/2007). Ông Thường nghĩ rằng đây là con chung của hai người nên đã làm thủ tục công nhận cha con theo Quyết định công nhận việc nhận cha, mẹ con số 09/QĐ-UBND ngày 13/10/2008 của Ủy ban nhân dân xã L, huyện T, tỉnh B. Đến năm 2008, bà H sinh thêm một trẻ nữa tên Nguyễn Lê Bích T (Nữ, sinh ngày 31/7/2008).

Năm 2012 bà Hạnh mắc bệnh nặng và chết vào ngày 26/11/2012, ông T mới được biết em T không phải là con ruột của mình.

Thời gian gần đây ông T đã lập gia đình mới. Ông T được biết nguyện vọng của bà ngoại em T là bà Hồ Thị M là đưa em T về nuôi dưỡng, do vậy ông T và em T đã đi xét nghiệm ADN để làm thủ tục xác nhận lại huyết thống và đính chính lại thông tin nhân thân trên giấy tờ của em T.

Nay ông Nguyễn Văn T yêu cầu Tòa án nhân dân Quận 11 tuyên bố em Nguyễn Lê Bích T không phải con ruột của ông Thường.

\* Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan - bà Hồ Thị M là bà ngoại của em Nguyễn Lê Bích T có ý kiến trình bày tại bản trình bày ngày 30/7/2019 như sau: Bà M là mẹ ruột của bà Lê Thị Bích H. Bà Mai được biết bà H và ông T quen biết và chung sống với nhau từ năm 2006. Bà H có 2 người con trong thời gian chung sống với ông T, trong đó em Nguyễn Lê Bích T không phải là con ruột của ông T. Bà M cũng không biết ai là cha ruột của em T.

Nay ông Nguyễn Văn Th nộp đơn yêu cầu xác định em Nguyễn Lê Bích T không phải là con ruột của ông T, bà M không có ý kiến gì. Bà M sẽ nuôi dưỡng và làm thủ tục nhận giám hộ đối với em T sau.

\* Tại phiên họp hôm nay, đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 11 phát biểu ý kiến, nội dung như sau:

+ Về tố tụng: Trong quá trình thụ lý giải quyết việc dân sự, Thẩm phán, người tham gia tố tụng đã tuân thủ đúng các quy định của pháp luật về tố tụng. Tuy nhiên, việc Thẩm phán ban hành Quyết định mở phiên họp là chưa đảm bảo đúng thời hạn chuẩn bị xét đơn yêu cầu được quy định tại Điều 366 Bộ luật Tố tụng dân sự.

+ Về nội dung: Đề nghị Tòa án chấp nhận yêu cầu của ông Nguyễn Văn T, xác định em Nguyễn Lê Bích T không phải là con của ông Nguyễn Văn T.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp, ý kiến của các đương sự và đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân Quận 11 nhận định:

\* Về thẩm quyền giải quyết:

Ông Nguyễn Văn T và em Nguyễn Lê Bích T là người yêu cầu xác định lại quan hệ cha con, đồng thời cả hai người có địa chỉ cư trú tại Quận 11, Thành phố Hồ Chí Minh. Do đó, Tòa án nhân dân Quận 11, Thành phố Hồ Chí Minh thụ lý giải quyết yêu cầu về việc dân sự là đúng thẩm quyền quy định tại Khoản 10 Điều 29, điểm b Khoản 2 Điều 35 và điểm t Khoản 2 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Ngày 05/7/2019, Tòa án nhân dân Quận 11 ra quyết định trưng cầu giám định ADN để xác định quan hệ cha con của ông Nguyễn Văn T và em Nguyễn Lê Bích T. Căn cứ vào Kết quả xét nghiệm ADN ngày 10/7/2019 của Trung tâm phân tích ADN và Công nghệ di truyền CGAT kết luận: "Cháu Nguyễn Lê Bích T không phải là con của ông Nguyễn Văn T".

Xét thấy, kết quả giám định ADN phù hợp với những chứng cứ có trong hồ sơ, Viện kiểm sát nhân dân Quận 11 cũng đề nghị Tòa án chấp nhận yêu cầu của ông Nguyễn Văn T yêu cầu Tòa án tuyên bố ông Nguyễn Văn T không phải là cha của em Nguyễn Lê Bích T.

\* Về ý kiến của Kiểm sát viên: Ghi nhận ý kiến của Viện kiểm sát nhân dân Quận 11.

Với những căn cứ trên Tòa án có đủ cơ sở pháp lý chấp nhận yêu cầu của ông Nguyễn Văn T.

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào Khoản 10 Điều 29, điểm b Khoản 2 Điều 35, Điều 361 và Điều 370 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Chấp nhận yêu cầu của ông Nguyễn Văn T, xác định em Nguyễn Lê Bích T không phải là con của ông Nguyễn Văn T.

Việc cử giám hộ cho em Nguyễn Lê Bích T sẽ được Ủy ban nhân dân Phường 3, Quận 11 thực hiện theo quy định của pháp luật.

Lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự: Ông Nguyễn Văn T phải chịu lệ phí giải quyết việc dân sự là 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng), nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2016/0010297 ngày 24/6/2019 của Chi cục Thi hành án Dân sự Quận 11, Thành phố Hồ Chí Minh. Đương sự đã nộp đủ lệ phí.

Quyền kháng cáo, kháng nghị: Các đương sự có quyền kháng cáo trong thời hạn 10 ngày, kể từ ngày công bố quyết định. Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp có quyền kháng nghị trong thời hạn 10 ngày, Viện kiểm sát cấp trên có quyền kháng nghị trong thời hạn 15 ngày.

**Nơi nhận:**

- TAND – VKSND TP.HCM;

**THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN HỌP**

- VKSND Quận 11;
- Chi cục THA dân sự Quận 11;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

**Nguyễn Ngọc Đoàn Tiên**